

10 chữ chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam

PGS, TS. HÀ HUY PHƯƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: huyphuongkxb@gmail.com

Nhận ngày 5 tháng 5 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 6 năm 2024.

Tóm tắt: Nói đến chữ "chuẩn" là nói đến tính chuyên nghiệp của một hoạt động nghề nghiệp; đồng thời, là nói đến sự quy chuẩn. Các chủ thể hoạt động nghề nghiệp, muốn đạt được mục đích phải đảm bảo đạt quy chuẩn trên tất cả các bình diện liên quan trong quá trình làm nghề. Các quy chuẩn hướng đến tính chuyên nghiệp được đặt ra theo ý chí chủ quan và phù hợp, thích ứng với từng điều kiện, bối cảnh và những tác động, biến đổi mang tính khách quan. Để có được một đội ngũ nhà báo, những người làm công tác truyền thông chuyên nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay thì phải bắt đầu từ tuyển chọn, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ báo chí - truyền thông. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông, nếu đảm bảo đạt chuẩn trên 10 nội dung dưới đây, chúng ta sẽ có được một đội ngũ báo chí - truyền thông chuyên nghiệp.

Từ khóa: báo chí - truyền thông, chuẩn, chuyên nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng, bối cảnh, chuyển đổi số.

Abstract: "Standards" refer to the professionalism of an occupational activity and the regulatory norms. Professionals must ensure adherence to standards across all relevant aspects of their work to achieve their objectives. These professional standards are set according to subjective will and are adapted to each condition, context, and objective impact. To have a professional team of journalists and communicators in the current context of digital transformation, the process must start from selecting, using, training, and developing journalism and communication staff. In the training and development of journalism and communication, if we ensure standards in the following ten areas, we will have a professional journalism and communication workforce.

Keywords: journalism and communication; standards; professionalism; training; development; training standards; development standards; context; digital transformation.

1. Chuẩn về cơ sở đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Ngày nay, các cơ sở giáo dục đào tạo đều hướng đến đảm bảo các điều kiện kiểm định đạt chuẩn cơ sở giáo dục theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. Việc công nhận kết quả đạt chuẩn cơ sở giáo dục đào tạo do các cơ quan chức năng có thẩm quyền đánh giá ngoài theo từng thang đo cụ thể như: Các nội dung liên quan đến công cụ quản trị (các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo, quản lý); đội ngũ nhân lực phục vụ công tác đào tạo (giảng viên cơ hữu, thỉnh giảng; nhân viên hỗ trợ, phục vụ...); các bậc, hệ, ngành/chuyên ngành đào tạo; các chương trình đào tạo (chương trình

khung, đề cương chi tiết môn học); nguồn lực khoa học và công nghệ (đội ngũ khoa học; năng lực nghiên cứu; các sản phẩm khoa học, học liệu...); năng lực hợp tác quốc tế; cơ sở vật chất, kỹ thuật (quỹ đất; giảng đường; phòng học thực hành; khu hành chính; ký túc xá, căng tin, dịch vụ...).

Để đạt chuẩn kiểm định, các cơ sở đào tạo bắt buộc phải chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ các minh chứng cụ thể, tường minh theo các yêu cầu về tiêu chuẩn, tiêu chí được đặt ra. Cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông cũng không nằm ngoài các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định.

Thực tế hiện nay, các cơ sở đào tạo báo chí -

truyền thông ở Việt Nam đều chưa đạt chuẩn như mong muốn. Nguyên nhân chủ yếu vẫn là do chưa được đầu tư thỏa đáng. Mặc dù có cơ chế, chính sách khuyến khích tự chủ đại học, nhưng các nhà trường hiện nay vẫn còn loay hoay với bài toán khó khăn về vấn đề này.

2. Chuẩn về các bậc, hệ đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Hầu hết các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông ở Việt Nam hiện nay đều đào tạo từ trình độ đại học trở lên. Một số ít trường nghề trực thuộc ngành liên quan đến báo chí - truyền thông đào tạo trình độ cao đẳng hoặc dạy nghề.

Ở bậc đào tạo đại học, do công tác quy hoạch vĩ mô chưa mang tính hệ thống, nên có hiện tượng "trăm hoa đua nở". Nhiều trường đại học mở rộng quy mô để thu hút tuyển sinh, đào tạo đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đã "lấn sân" sang đào tạo cả các ngành truyền thông. Đặc biệt, các trường đại học tư thục coi truyền thông là một ngành "hot", nên cũng ồ ạt đào tạo, cho dù thiếu trầm trọng đội ngũ giảng viên cơ hữu có chuyên môn về truyền thông. Mặc dù theo quy định các trường đại học tư thục không được phép đào tạo ngành báo chí, nhưng hiện tại, nhiều trường đại học tư thục khi xây dựng chương trình, xác định mục tiêu đầu ra, vị trí việc làm cho người học vẫn hướng đến nghề báo bằng việc đưa vào chương trình nhiều môn học về nghiệp vụ báo chí...

Ở bậc đào tạo sau đại học, hiện nay tại Việt Nam, duy nhất Học viện Báo chí và Tuyên truyền và Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội), Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) đang đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành Báo chí học. Riêng Học viện Báo chí và Tuyên truyền còn đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Xuất bản, ngành Quan hệ công chúng. Học viện Báo chí và Tuyên truyền đào tạo trình độ sau đại học các ngành báo chí - truyền thông khá sớm, từ giữa những năm 1990 của thế kỷ trước. Đến nay, Học viện đã cung cấp cho đất nước và nước bạn Lào anh em gần 1000 người có trình độ Thạc sĩ Báo chí học và hàng chục Tiến sĩ Báo chí học, Tiến sĩ Xuất bản.

Về công tác bồi dưỡng báo chí - truyền thông, đây là một nội dung quan trọng. Do vậy, các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam và

một số cơ quan báo chí lớn đã đầu tư xây dựng trung tâm, chương trình bồi dưỡng; đặc biệt là cập nhật các kiến thức, kỹ năng mới về nghề báo chí - truyền thông hiện đại trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực báo chí - truyền thông trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, cần có một "cuộc cách mạng" trong đó rà soát, sắp xếp, đổi mới cơ sở đào tạo, các bậc, hệ đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo thích ứng với bối cảnh mới. Một câu hỏi đặt ra, đó là việc ồ ạt, "trăm hoa đua nở" chạy theo số lượng (số cơ sở đào tạo, số ngành/chuyên ngành đào tạo, số lượng tuyển sinh...) đào tạo trình độ đại học, sau đại học và bồi dưỡng báo chí - truyền thông có mang tính dàn trải, lãng phí, đặc biệt là nhiều cơ sở đào tạo chưa đủ nhân lực giảng viên cơ hữu duy trì ngành đào tạo theo quy định?.

Mặt khác, việc cân đối các bậc, hệ đào tạo cũng là để tránh tình trạng "thừa thầy, thiếu thợ", sinh viên không có việc làm sau khi tốt nghiệp hoặc làm việc không đúng vị trí việc làm được đào tạo. Các cơ sở đào tạo cũng cần có những điều tra, thống kê tỷ lệ học viên tốt nghiệp các ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ báo chí - truyền thông, xem có vị trí việc làm đúng chuyên môn, bậc học được đào tạo để điều chỉnh đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế và nhu cầu xã hội.

3. Chuẩn về chương trình đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông đều quan tâm xây dựng chương trình đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tuy nhiên, để có một chương trình đào tạo báo chí - truyền thông chuẩn, không phải cơ sở đào tạo nào cũng đã làm được tốt.

Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến việc xây dựng một chương trình đào tạo báo chí - truyền thông. Chẳng hạn, việc cấu trúc chương trình đưa vào nhiều môn học đại cương, lý thuyết với số lượng tín chỉ nhiều, số tín chỉ thực hành nghề nghiệp của ngành/chuyên ngành rất ít. Ví dụ, trước đây sinh viên ngành Báo chí được học nội dung sáng tạo tác phẩm báo chí ở các thể loại khác nhau khá kỹ càng. Mỗi thể loại tác phẩm báo chí được xếp thành một môn học riêng với số tiết học nhiều, đủ quỹ thời gian để sinh viên được học lý thuyết, thực hành, thực tế, tiếp thu nhận xét, đánh giá sản phẩm thực hành từ giảng viên.

Tuy nhiên, trong chương trình đào tạo báo chí hiện hành, nội dung sáng tạo tác phẩm báo chí được tích hợp thành một môn học, trong đó giảng dạy nhiều thể loại tác phẩm khác nhau với số lượng tín chỉ rất ít ỏi (riêng nội dung học làm tin, còn khoảng 15 tiết học)... Điều này ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đào tạo báo chí.

Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền là đơn vị chủ trì phối hợp với các cơ sở đào tạo báo chí, thông tin xây dựng chương trình đào tạo chuẩn. Hy vọng, các cơ sở đào tạo sẽ cùng chung tay để xây dựng được một chương trình đào tạo báo chí, thông tin chuẩn, đặc biệt là đối với chương trình đào tạo báo chí. Bởi, đặc thù trong đào tạo báo chí ở nước ta, đó là đào tạo đội ngũ cán bộ cho nền Báo chí cách mạng Việt Nam. Không thể mỗi một cơ sở đào tạo có một chương trình riêng, không thống nhất, thậm chí có sự "vênh nhau" về mặt lý luận, lý thuyết, quan điểm, nhận thức, mục tiêu đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cần quan tâm hướng dẫn thống nhất xây dựng khung chương trình đào tạo sát với yêu cầu của thực tiễn, đảm bảo tăng hơn nữa quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chương trình, chất lượng đào tạo của các nhà trường.

4. Chuẩn về giáo trình, bài giảng và học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Giáo trình, bài giảng và các học liệu là công cụ đào tạo của một nhà trường. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuẩn, nhưng giáo trình, bài giảng và các học liệu chưa chuẩn, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đào tạo.

Một thực tế, với các chương trình đào tạo báo chí - truyền thông, khi xây dựng, các cơ sở đào tạo phải tiến hành theo hình thức "vừa cưỡi ngựa, vừa bắn cung". Bởi, đặc thù là các ngành báo chí - truyền thông luôn biến động, đổi thay, nhất là bị tác động, ảnh hưởng rất lớn bởi sự phát triển của kỹ thuật - công nghệ báo chí - truyền thông hiện đại. Do đó, chương trình luôn phải cập nhật những nội dung, kiến thức, kỹ năng mới. Điều này đồng nghĩa với việc phải có những môn học mới.

Để có một giáo trình, bài giảng mới, không mấy dễ dàng. Thường thì hiện tại, cá nhân giảng viên chủ động xây dựng đề cương chi tiết môn học, soạn bài giảng và viết giáo trình trên cơ sở các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm mình có. Mặc dù các nhà trường

đều có hội đồng khoa học, tuy nhiên nội lực về học thuật vẫn phải từ cá nhân giảng viên nghiên cứu khoa học, xây dựng đề cương, giáo trình, bài giảng... Điều này, các cơ sở đào tạo phải có chiến lược, sách lược, kế hoạch cụ thể trong xây dựng chương trình, giáo trình, bài giảng chuẩn về các khối kiến thức, các kiến thức được đưa vào trong từng đề cương chi tiết môn học, giáo trình, học liệu... thay vì "đạy chạy, học chạy", các môn học không giáo trình, bài giảng, học liệu...

Học liệu phục vụ công tác đào tạo báo chí - truyền thông bao gồm các sách chuyên khảo, sách tham khảo; các công trình khoa học được công bố, có giá trị tham khảo, vận dụng; và các học liệu khác... Nguồn học liệu không thiếu trong bối cảnh toàn cầu hóa truyền thông hiện nay, tuy nhiên, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chưa thật sự đầu tư bài bản, hệ thống, bám sát yêu cầu của từng ngành, chuyên ngành đào tạo tại từng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Tình trạng thầy, cô lên lớp thiếu học liệu phục vụ học tập vẫn còn. Nguyên nhân chủ yếu do nhiều môn học mới, vấn đề mới, ít có nghiên cứu, công bố. Hoặc, do cơ sở đào tạo đầu tư kinh phí ít, chưa khuyến khích được đội ngũ nhà khoa học, chuyên môn hăng say nghiên cứu, công bố kết quả, sản phẩm khoa học, trong đó có các giáo trình, bài giảng, sách tham khảo, sách chuyên khảo,... phục vụ công tác đào tạo.

Có thể khẳng định, hệ thống giáo trình, bài giảng, sách tham khảo, chuyên khảo, học liệu phục vụ đào tạo tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông hiện nay vẫn còn manh mún, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ như hiện nay.

5. Chuẩn về đội ngũ giảng viên thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quyết định chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của một nhà trường. Đội ngũ giảng viên đào tạo báo chí - truyền thông ở Việt Nam hiện nay khá đông đảo, trong đó có đội ngũ giảng viên cơ hữu của các cơ sở đào tạo và đội ngũ thỉnh giảng, các nhà khoa học, chuyên môn tham gia vào hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại các nhà trường.

Tuy nhiên, nếu xem xét cụ thể ở từng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông, cho thấy còn nhiều vấn đề chưa thực sự đạt chuẩn. Chẳng hạn, về mặt số lượng, nếu theo quy định về điều kiện mở,

ngành đào tạo ở trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thì hầu hết các trường đào tạo báo chí - truyền thông đều chưa đáp ứng về mặt số lượng.

Ngay như cả ở các trường đại học công lập, có bề dày về lịch sử phát triển cũng luôn có sự biến động về đội ngũ giảng viên, nhất là trong thời điểm áp dụng mạnh mẽ quy định của Đảng và Nhà nước về phân bổ chỉ tiêu biên chế và giảm biên chế như hiện nay, nhiều nhà trường số lượng giảng viên nghỉ hưu trí nhiều, nhưng số lượng tuyển dụng mới để bù lại rất khó khăn, ít ỏi. Ngay cả chế độ ký lao động hợp đồng giảng viên trả lương từ nguồn thu của cơ sở đào tạo cũng rất eo hẹp, bởi không phải nhà trường nào cũng có được nguồn thu lớn hoặc tự chủ tài chính tốt để có thể trả lương cho giảng viên thuộc diện lao động hợp đồng.

Về chất lượng giảng viên đào tạo các ngành báo chí - truyền thông ở Việt Nam, theo quy định, giảng viên giảng dạy đại học phải có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Điều kiện để mở và duy trì ngành đào tạo, phải có đủ số lượng giảng viên có trình độ tiến sĩ hoặc học hàm phó giáo sư, giáo sư. Tuy nhiên, không phải cơ sở giáo dục đại học đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông nào cũng chuẩn bị được nguồn nhân lực đạt chuẩn theo quy định ngay, mà phải có một quá trình tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên phải mất khá nhiều thời gian cơ sở đào tạo, bồi dưỡng báo chí mới có được một giảng viên cơ hữu để đảm đương công tác nghiên cứu, giảng dạy. Mặt khác, đào tạo báo chí - truyền thông có tính đặc thù rất cao. Không phải giảng viên nào cũng có thể giỏi ngay được, nếu như không tích lũy được vốn kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm nghề nghiệp báo chí - truyền thông. Sự tích lũy này đòi hỏi các giảng viên phải tích cực, chủ động học nghề và rèn nghề nghiệp báo chí - truyền thông từ thực tiễn, tổng kết, đưa vào bài giảng và áp dụng các phương pháp giảng dạy, truyền nghề hiện đại, chuyên nghiệp, mới có thể có được những giờ giảng chất lượng cao và có thương hiệu trong cơ sở đào tạo và trong giới báo chí - truyền thông. Sự đăi ngộ xứng đáng của cơ sở đào tạo cũng là động lực quan trọng để có được nhiều giảng viên giỏi, đam mê với công tác giảng dạy và cũng là để giữ chân được những giảng viên giỏi cống hiến cho cơ sở đào tạo.

Bài toán khó về đội ngũ giảng viên giảng dạy báo chí - truyền thông đang đặt ra cho các nhà trường

phải tích cực đổi mới công tác cán bộ, nhất là về chiến lược tuyển chọn, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm để có được một đội ngũ nhân lực chất lượng cao thật sự trong bối cảnh chuyển đổi số báo chí - truyền thông hiện nay.

6. Chuẩn về môi trường học thuật đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Cơ sở giáo dục đào tạo là một môi trường học thuật. Bởi, ở đó, có đội ngũ các nhà khoa học làm công tác nghiên cứu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ. Đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học, học viện bên cạnh việc giảng dạy theo nghĩa vụ giảng viên phải đảm nhiệm công tác nghiên cứu khoa học và tham gia các công việc hỗ trợ cộng đồng. Giảng viên đào tạo báo chí - truyền thông cũng không nằm ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng.

Các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông, các khoa, viện đào tạo các ngành, chuyên ngành báo chí - truyền thông đều thành lập Hội đồng khoa học và đều triển khai các hoạt động khoa học, coi đó là một trong những mảng công việc trọng tâm của nhà trường. Đi kèm với các hoạt động khoa học như nghiên cứu đề tài, báo cáo giải pháp, kiến nghị khoa học, các nhà trường còn xuất bản tạp chí khoa học để công bố kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học trong và ngoài cơ sở đào tạo. Hàng năm, các nhà trường đều chú trọng biên soạn, xuất bản giáo trình, bài giảng, sách chuyên khảo, tham khảo, học liệu phục vụ công tác đào tạo. Nhiều trường đã dành một khoản kinh phí không nhỏ đầu tư nghiên cứu các đề tài khoa học cấp nhà nước, cấp Bộ, ngành, cơ sở, từ đó chiết suất thành các báo cáo giải pháp, kiến nghị Đảng và Nhà nước để ban hành các chủ trương, chính sách về báo chí - truyền thông và các lĩnh vực liên quan. Có cơ sở đào tạo thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, đầu tư kinh phí cho đội ngũ nghiên cứu khoa học này nghiên cứu, viết bài báo khoa học công bố trên các tạp chí uy tín của quốc tế, có chỉ số học thuật ISI, scopus.

Việc tạo dựng môi trường học thuật chuẩn là để cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông không chỉ là cơ sở dạy nghề mà còn là môi trường khoa học, là trung tâm nghiên cứu lý luận, lý thuyết về báo chí - truyền thông, góp phần thúc đẩy nền báo chí - truyền thông

của quốc gia không những có thương hiệu nghề nghiệp mà còn có cả thương hiệu về học thuật trong lĩnh vực báo chí - truyền thông trong khu vực và trên thế giới.

Hiện nay, môi trường học thuật về báo chí - truyền thông ở Việt Nam đã được cải thiện nhiều hơn so với 30 năm trở về trước. Đội ngũ nhà nghiên cứu khoa học về báo chí - truyền thông ngày một lớn mạnh, được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp từ các cơ sở đào tạo uy tín trên thế giới và ở Việt Nam, trong đó có Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Riêng Học viện Báo chí và Tuyên truyền, mỗi năm cũng đã cung cấp cho đất nước từ 3 đến 5 tiến sĩ Báo chí học hoặc Xuất bản, bổ sung vào đội ngũ khoa học báo chí - truyền thông ngày một lớn mạnh. Học viện Báo chí và Tuyên truyền là một trong những cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông triển khai nghiên cứu, công bố nhiều đề tài khoa học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm các cấp về báo chí - truyền thông. Học viện cũng là cơ sở đào tạo công bố nhiều giáo trình, bài giảng, sách chuyên khảo, tham khảo, học liệu phục vụ nghiên cứu, đào tạo báo chí - truyền thông nhiều nhất nhì ở Việt Nam hiện nay.

Tuy nhiên, để môi trường học thuật về báo chí - truyền thông ở Việt Nam được chuẩn chỉnh hơn, cần có chiến lược quốc gia về nghiên cứu khoa học báo chí - truyền thông, trong đó tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác này.

7. Chuẩn về người học báo chí - truyền thông

Người học đóng vai trò quan trọng đối với một cơ sở đào tạo. Họ quyết định sự tồn vong của một nhà trường.

Ngày nay, người học có quyền lựa chọn vào học cơ sở đào tạo mà họ yêu thích với mong muốn có được môi trường học tập tốt, có tương lai về nghề nghiệp, vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Điều này bắt buộc các cơ sở đào tạo phải xây dựng được thương hiệu trong lòng "khách hàng" của mình để thu hút người học. Tuy nhiên, về phía các cơ sở đào tạo cũng phải thật chặt chẽ ở khâu tuyển sinh "đầu vào" của người học, để tránh tình trạng "vỡ bèo, vạt tép" dễ dãi "đầu vào", buông lỏng "đầu ra" để cho ra đời những thế hệ người học chất lượng thấp, không đáp ứng được nhu cầu xã hội.

Riêng với đào tạo các ngành học báo chí - truyền thông, do là ngành nghề đặc thù, đòi hỏi người học phải có năng khiếu, nhất là đối với đào tạo nghề báo

chí. Nếu những người vào học các ngành đào tạo báo chí - truyền thông được tuyển chọn qua hình thức sơ tuyển năng khiếu một cách bài bản, kỹ lưỡng, ắt nhà trường sẽ có được những sinh viên đam mê học, rèn nghề và đảm bảo đạt chuẩn "đầu ra" và đáp ứng ngay ở các vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp đại học.

Đối với những người học báo chí - truyền thông, cần phải chủ động trang bị kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, khả năng làm chủ kỹ thuật - công nghệ số để học và rèn nghề, mới đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp.

8. Chuẩn về phương pháp dạy và học báo chí - truyền thông

Phương pháp giảng dạy báo chí - truyền thông do các thầy, cô giáo quyết định. Có những thầy, cô giáo có năng khiếu, năng lực sư phạm tốt, dạy học như truyền cảm hứng cho học trò. Phương pháp giảng dạy của thầy, cô đa dạng, linh hoạt, nhuần nhuyễn giữa lý thuyết và thực hành, giữa lên lớp với ra thực địa, đi thực tế sáng tạo tác phẩm, sản phẩm báo chí - truyền thông, thì giờ giảng sẽ hiệu quả, chuẩn chỉnh hơn.

Phương pháp học tập báo chí - truyền thông do người học quyết định. Việc xây dựng kế hoạch học tập đối với một người học rất quan trọng. Sinh viên nào được tuyển dụng "đầu vào" có năng khiếu báo chí - truyền thông, thì thường có động cơ học tập. Họ thường rất có ý thức trách nhiệm trong học tập như đi học đúng giờ, chú ý nghe giảng, chịu khó thảo luận, phát biểu, tham gia thực hành, thực tế. Có người còn có thu nhập từ việc cộng tác với các cơ quan báo chí, cơ sở truyền thông ngay từ lúc đang còn ngồi trên ghế giảng đường đại học. Những người như vậy thường được các cơ quan báo chí, cơ sở truyền thông nhận về làm việc ngay sau khi tốt nghiệp, đồng thời sắp xếp vị trí việc làm phù hợp, có thu nhập cao.

Hiện nay, các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông đều rất chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, hiện đại, trong đó phải kể đến đội ngũ giảng viên trẻ. Họ ứng dụng công nghệ đào tạo rất tốt, giỏi ngoại ngữ, kết nối giữa học trên giảng đường với thực tế làm báo chí, truyền thông, do đó thu hút được người học vào học tập, nâng cao trình độ nghề nghiệp rất tốt.

9. Chuẩn đầu ra trong đào tạo, bồi dưỡng và vị trí việc làm tại các ngành báo chí - truyền thông

Chuẩn đầu ra trong đào tạo báo chí - truyền thông

cũng giống như đào tạo các ngành nghề khác, đó là phải đảm bảo các yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng của người học đối với từng tín chỉ học tập được xây dựng trong khung chương trình.

Việc xây dựng thang đo để đánh giá chuẩn đầu ra phải rất cụ thể, phù hợp với tính chất của khung chương trình đào tạo và từng môn học trong chương trình đào tạo báo chí - truyền thông.

Về thái độ, người học báo chí - truyền thông phải có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, nhận thức đầy đủ và có thái độ đúng đắn về ngành nghề mình sẽ làm việc, cống hiến.

Về kiến thức, người học báo chí - truyền thông phải được trang bị đầy đủ, thuận lợi các khối kiến thức trong đào tạo như khối kiến thức đại cương, khối kiến thức ngành, chuyên ngành; ngoại ngữ, tin học, giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh.

Về kỹ năng, người học báo chí - truyền thông phải được huấn luyện từ các thầy, cô giáo giỏi cả về lý thuyết và thực hành nghề nghiệp; đồng thời, phải tự thân rèn nghề, thực hiện thông thạo các kỹ năng làm nghề báo chí - truyền thông hiện đại.

Các cơ sở đào tạo cần khảo sát đầu ra các khóa đào tạo để đánh giá chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu thực tiễn, vị trí việc làm, thu nhập, để từ đó điều chỉnh các tiêu chí đánh giá chuẩn đầu ra trong đào tạo báo chí - truyền thông hiệu quả hơn.

10. Chuẩn về chủ trương, chính sách đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông

Đảng và Nhà nước ta qua các thời kỳ cách mạng đều chú trọng ban hành các chủ trương, chính sách về giáo dục và đào tạo, tạo hành lang pháp lý thông thoáng để ngành Giáo dục phát triển, tạo ra những thế hệ con người Việt Nam có kiến thức, trí tuệ.

Đối với đào tạo báo chí - truyền thông, Đảng và Nhà nước cũng đã rất quan tâm, cho mở lớp, thành lập trường, cơ sở đào tạo truyền thông, báo chí, xuất bản, điện ảnh, quan hệ công chúng, quảng cáo.

Hiện nay, sự trăm hoa đua nở cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông. Ví dụ, chủ trương, chính sách về quy hoạch cơ sở đào tạo; về đầu tư nguồn lực phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng; khả năng thu hút tuyển sinh, vị trí việc làm sau đào tạo, nhất là đối đào tạo nhân lực cho nền Báo chí cách mạng Việt Nam; chủ trương, chính sách khuyến khích

nhân lực nghiên cứu khoa học, giảng dạy về báo chí - truyền thông; về đầu tư, hợp tác đào tạo báo chí - truyền thông trong nước và quốc tế.

Để có được các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật sát với yêu cầu của thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng, các cơ sở đào tạo cần nỗ lực hơn nữa trong việc nghiên cứu, đề xuất các báo cáo, giải pháp, kiến nghị đường lối, chính sách về báo chí - truyền thông đối với Đảng và Nhà nước.

Tóm lại, đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ sở giáo dục đào tạo và đội ngũ thầy, cô giáo ở các nhà trường đào tạo báo chí - truyền thông. Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay bắt buộc cả hệ thống chính trị vào cuộc, trong đó có công tác đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông. 10 chữ chuẩn trong đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông mà tác giả nêu ra là gợi mở để cùng các nhà khoa học và những người làm công tác thực tiễn liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng báo chí - truyền thông cùng trao đổi góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo báo chí - truyền thông ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2003), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 27/01/2003 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 Ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học*.
5. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2017), *55 năm xây dựng và phát triển, Diễn văn của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền tại Lễ Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Học viện, tổ chức ngày 02/4/2017*.
6. Hà Huy Phương (2019), *Nhân lực ngành truyền thông - cần một sự gắn kết*, *Tạp chí Thông tin và Truyền thông*, tháng 3/2019.